|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TRƯỜNG .........** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------------** |

**BÀI THU HOẠCH**

**BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN GIÁO VIÊN**

**Module TH12: Lập kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học**

Năm học: ..............

Họ và tên: .

Đơn vị:

I. Chương trình tiểu học và quan điểm DH tích hợp

a. Mục tiêu tích hợp

Mục tiêu tích hợp chương trình nhằm giảm số lượng môn học; phát triển năng lực cho HS; tăng cường thực hành ứng dụng, giải quyết các vấn đề gần gũi cuộc sống. Cụ thể tích hợp lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội sẽ cung cấp cho HS những thuật ngữ, khái niệm khoa học cơ bản để các em hiểu thêm về bản thân và thê giới xung quanh; tạo cho HS phát triển KN, thói quen, tư duy…khám phá khoa học; chuẩn bị cho HS hiểu biết về cộng đồng xã hội, các em có thể hòa đồng trong cuộc sống. Bên cạnh đó giúp HS đánh giá được khoa học ảnh hưởng đến môi trường và con người như thế nào.

b. Các hình thức tích hợp

Có nhiều hình thức tích hợp chương trình khác nhau. Tích hợp nội dung là hình thức nối kết nội dung trong nội bộ môn học và giữa các môn học với nhau. Có thể chia làm 3 hình thức:

- Một là kết hợp lồng ghép: Đây là mức đầu tiên của tích hợp; theo đó những nội dung nào đó sẽ được kết hợp vào chương trình môn học độc lập đã có sẵn.

- Hai là hình thức tích hợp đa môn: Các môn học là riêng lẽ nhưng có những chủ đề, vấn đề được tích hợp vào các môn. Theo đặc điểm từng môn để tích hợp các môn học khác nhau trong một chủ đề. Cách này có ưu điểm là môn học truyền thống không có gì thay đổi, giảm được các nội dung trùng lặp, HS vận dụng KT-KN của các môn nhiều hơn. Tuy nhiên cách này GV chưa có kinh nghiệm dạy học theo dự án.

- Ba là tích hợp liên môn: Xây dựng môn học mới bằng cách liên kết một số môn học với nhau thành một môn học mới nhưng cũng có những phần mang tên riêng của từng môn học. Ưu điểm là loại bỏ được nội dung trùng lặp; hình thành được kiến thức kĩ năng xuyên mộc, giảm được số đầu sách, vận dụng kiến thức liên môn thường xuyên. Nhược điểm là ở chổ xây dựng môn học mới là khó khăn; gây xáo trộn trong quản lí chỉ đạo; phải bồi dưỡng GV về nội dung pp, gặp khó khăn về mặt tâm lí chuyên môn.

3. Nội dung tích hợp trong các môn học và hoạt động giáo dục

Nội dung tích hợp được thể hiện trong các môn học và các hoạt động như sau:

\* Môn tiếng Việt:

Nội dung được xây dựng theo quan điểm tích hợp. Tích hợp theo chiều ngang và chiều dọc.

Tích hợp theo chiều ngang là tích hợp theo nguyên tắc đồng quy giữa các phân môn với nhau, giữa kiến thức TV với các mảng kiến thức văn học, thiên nhiên, con người, xã hội; giữa các KT-KN-TĐ; giữa các kĩ năng đọc, viết, nghe, nói. Hướng tích hợp này được thực hiện thông qua hệ thống chủ điểm học tập. Theo quan điểm tích hợp như trên thì các phân môn( kể chuyện, tập đọc…) được tập hợp lại quanh một chủ điểm, các nhiệm vụ cung cấp kiến thức và rèn luyện kĩ năng được gắn bó chặt chẽ với nhau.

Tích hợp theo chiều dọc là tích hợp ở một đơn vị KT và KN theo nguyên tắc đồng tâm. Kiến thức lớp trên bao gồm kiến thức lớp dưới nhưng được mở rộng hơn. Đây là giải pháp nâng dần kiến thức góp phần hình thành phẩm chất mới của nhân cách.

\* Môn địa lí và lịch sử

Ở các lớp 1 đến 3 nhiều kiến thức địa lí, lịch sử được lòng ghép trong chủ đề của môn TNXH. Lên lớp 4,5 hai môn ĐL-LS tách riêng nhưng khi dạy học lại có những nội dung có liên quan mật thiết giữa hai phần. Vì vậy chúng ta cần thay đổi thứ tự nội dung và liên hệ những kiến thức gần nhau; đồng thời liên hệ bài học với những nét đặc thù tiêu biểu của lịch sử địa lí địa phương.

Trong những năm gần đây có nhiều kiến thức mới đã được tích hợp vào môn địa lí như: Giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục dân số…; các nội dung giáo dục bảo vệ tài nguyên và biển đảo, ứng phó với biến đổi khí hậu cũng được tích hợp vào các môn học trong đó có môn ĐL &LS.

\* Môn MT, ÂN, Thủ công

Được kết hợp lại thành môn Nghệ thuật nhằm giảm số đầu môn học ở tiểu học, đồng thời để tích hợp các nội dung mang tính nghệ thuật.

II. Phương pháp lựa chọn địa chỉ tích hợp; xác định mức độ tích hợp trong các bài học của từng môn học.

a. Phương pháp

PPDH tích hợp là lồng ghép nội dung tích hợp vào các bài dạy, tùy theo từng môn học mà lồng ghép tích hợp ở các mức độ như liên hệ, lồng ghép bộ phận, toàn phần,...từ đó giáo dục và rèn kĩ năng sống, giá trị sống cho học sinh.

\*Phương pháp.

- Phương pháp trực quan; phương pháp điều tra; phương pháp thảo luận; phương pháp đóng vai.

\*Việc phát triển và thực hiện chương trình sau 2000 theo định hướng dạy học tích cực đã làm thay đổi quan niệm và cách biên soạn, cách sử dụng sách giáo khoa: chuyển từ quan niệm là “pháp lệnh”, là một tài liệu chứa đựng kiến thức có sẵn để giáo viên truyền đạt cho học sinh” sang là “phương tiện chính thức để định hướng cho giáo viên tổ chức hoạt động học tập nhằm giúp học sinh tự học, tự phát hiện, tự chiếm lĩnh tri thức mới, biết vận dụng chúng theo năng lực của từng cá nhân .Sự thay đổi quan niệm về sách giáo khoa đòi hỏi các nhà biên soạn sách giáo khoa phải thay đổi cấu trúc nội dung theo hướng tích hợp nhằm:

- Giải quyết sự mất cân đối giữa khối lượng, mức độ nội dung từng giai đoạn học tập

- Tăng cường sự hỗ trợ nhau giữa các nội dung trong từng môn học và giữa các môn học, xoá bỏ những trùng lặp, tăng khả năng thực hành, vận dụng.

- Gia tăng các hoạt động thực hành.

\*Định hướng tích hợp của chương trình tiểu học sau 2000 được thể hiện ở những mức độ khác nhau:

- Hình thành các môn học tích hợp: Tự nhiên – Xã hội (1991-1996 ); tích hợp môn Sức khỏe với môn Tự nhiên- xã hội và môn Khoa học (2001); tích hợp Mỹ thuật với Kỹ thuật thành môn Nghệ thuật.

- Tích hợp các mạch KT, KN trong một số môn học: tích hợp 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và kiến thức văn hoá, XH, TN, tích hợp giữa phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ với phát triển nhân cách trong môn TV; tích hợp các yếu tố đại số vào mạch số học trong môn Toán, tích hợp cung cấp KT sơ giản toán học và phát triển năng lực tư duy và giải quyết vấn đề; tích hợp các ND giáo dục khác vào các môn học như giáo dục môi trường, giáo dục quyền trẻ em, giáo dục giới tính, giáo dục dân số; giáo dục các giá trị sống; phòng chống các bệnh tật và tệ nạn xã hội.

Mục đích của giải pháp tích hợp được phát biểu trong tài liệu chương trình tiểu học là nhằm làm giảm sự năng nề, gia tăng khả năng vận dụng thực hành và tính thực tiễn của chương trình, tạo điều kiện cho người học phát triển năng lực (Đỗ Đình Hoan, 2002).

Tích hợp trong chương trình tiểu học 2015

Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 đã nêu rõ:“…thực hiện đổi mới CT, SGK từ năm 2015 theo định hướng phát triển năng lực HS”. Chương trình hướng tới mục tiêu phát triển năng lực không chỉ dựa vào tính hệ thống, logic của khoa học tương ứng khi xác định nội dung học tập mà còn gắn với các tình huống thực tiễn, chú ý đến khả năng học tập và nhu cầu, phong cách học của mỗi cá nhân học sinh. Các yêu cầu này đòi hỏi chương trình cần được phát triển theo định hướng tích hợp nhằm tạo điều kiện cho người học liên tục huy động kiến thức, kĩ năng thuộc nhiều lĩnh vực môn học và hoạt động giáo dục khác nhau để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Qua đó, các năng lực chung cơ bản cũng như năng lực chuyên biệt của người học được phát triển.Theo báo cáo kết quả của nhóm nghiên cứu thuộc Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam trong Hội thảo “Dạy học tích hợp- Dạy học phân hóa trong chương trình giáo dục phổ thông” vừa được Bộ GD-ĐT tổ chức vào tháng 12/2012, CTGDGPT sau 2015, “DHTH là quá trình dạy học trong đó giáo viên tổ chức hoạt động để học sinh huy động ND, KT, KN thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm giải quyết các nhiệm vụ học tập, thông qua đó hình thành những kiến thức, kĩ năng mới từ đó phát triển những năng lực cần thiết” Nhóm nghiên cứu Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, 2012). Định hướng tích hợp sẽ thực hiện trong chương trình GDPT theo hình thức và mức độ tích hợp trong phạm vi hẹp và tích hợp trong phạm vi rộng. Hai hướng tích hợp này phần nào tương thích với định hướng tích hợp đa môn và tích hợp liên môn như đã đề cập ở trên. Phương án tích hợp đã được đề xuất cho việc phát triển chương trình GD phổ thông Việt Nam sau 2015 ở cả ba cấp: TH, THCS và trung học phổ thông như sau:

Ở tiểu học, tương tự như chương trình tiểu học hiện hành, tăng cường tích hợp trong nội bộ môn học Toán, Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội (các lớp 1, 2, 3) và lồng ghép các vấn đề như môi trường, biến đổi khí hậu, kĩ năng sống, dân số, sức khỏe sinh sản…, vào các môn học và hoạt động giáo dục. Bên cạnh đó, hai môn học mới được ra đời trên cớ sở kết hợp các môn học có nội dung liên quan với nhau. Đó là môn Khoa học và Công nghệ được xây dựng trên cơ sở hai môn Khoa học và môn Công nghệ (Kĩ thuật) ở các lớp 4 và 5 trong chương trình hiện hành. Môn thứ hai là tìm hiểu xã hội được xây dựng từ môn Lịch và Địa lý của chương trình tiểu học hiện hành và bổ sung một số vấn đề xã hội). Các môn học này dự kiến sẽ được xây dựng theo mô hình: cơ bản đảm bảo tính logic hệ thống của các phân môn, nội dung chương các phân môn được sắp xếp sao cho có sự hỗ trợ lẫn nhau tránh trùng lắp; đồng thời hệ thống các chủ đề liên kết giữa các phân môn sẽ được phát triển tạo điều kiện cho các kiến thức, kĩ năng, năng lực chung được rèn luyện.

III. Kĩ năng lựa chọn PP- kĩ thuật DH phù hợp với việc dạy học tích hợp

Việc GV các môn khoa, sử… sử dụng nghệ thuật và văn học để giúp hs hiểu hơn về một vùng văn hóa là một ví dụ về tích hợp. Để thực hiện tốt việc tích hợp trong DH đòi hỏi ta phải biết lựa chọn PP và kĩ thuật DH.

Không có PP nào là vạn năng vì vậy ta phải biết kết hợp nhiều PP, các quá trình và hình thức hoạt động trong giờ học. Chú trọng dạy học qua tình huống, học bằng các hoạt động, học qua trải nghiệm, học theo dự án…Vì vậy cần sử dụng các PP giải quyết vấn đề, PP kiến tạo, PP dự án; PP sử dụng thiết bị và p/ tiện DH, ứng dụng CNTT cần được vận dụng trong tất cả các môn học một cách linh hoạt.

Để thực hiện DH tích hợp đạt hiệu quả thì PPDH phù hợp nhất đó là dạy học dựa trên sự khám phá, tìm tòi. Vận dụng PPDH này sẽ phát triển ở HS năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo; rèn các KN hợp tác, giao tiếp

Bên cạnh đó PPDH dự án cũng khá phù hợp với DH tích hợp. PP này giúp HS hoạt động độc lập chủ đông, sáng tạo thông qua các bước thực hiện dự án như: Lập kế hoạch, nghiên cứu, thực hiện dự án, tổng hợp (thu thập, xử lí số liệu). PP dự án còn có ưu điểm làm nội dung tích hợp có tính thiết thực và có ý nghĩa đối với HS. GV có thể dạy và HS có thể học nếu được tập huấn về quy định thời lượng; không phải xây dựng môn học mới; HS phát triển được năng lực liên môn, giải quyết vấn đề…tạo được hứng thú trong học tập.

Cùng việc lựa chọn PPDH phải thực hiện pp và kĩ thuật đánh giá đa dạng như: trắc nghiệm khách quan, tự luận, bài kiểm tra viết, bảng quan sát, báo cáo, sự hoàn thành các bài kiểm tra, các cuộc phỏng vấn, hồ sơ. Đánh giá HS phải toàn diện trên mọi mặt KT-KN-TĐ sự nhận biết giá trị, tham gia hợp tác…Đồng thời sử dụng kĩ thuật đặt câu hỏi, lắng nghe, phản hồi tích cực; tổ chức trò chơi học tập; học tập hợp tác.

B. VẬN DỤNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH DH TÍCH HỢP CÁC MÔN HỌC

Khi thiết kế kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp cần đảm bảo các yêu cầu: Trang bị cho học sinh hiểu biết những kiến thức cần thiết, cơ bản về những nội dung cần được tích hợp để từ đó giáo dục các em có những cử chỉ, việc làm, hành vi đúng đắn. Phát triển các kĩ năng thực hành, kĩ năng phát hiện và ứng xử tích cực trong học tập cũng như trong thực tiển cuộc sống. Giúp học sinh hứng thú học tập, từ đó khắc sâu được kiến thức đã học. Nội dung tích hợp phải phù hợp với từng đối tượng học sinh ở các khối lớp thông qua các môn học và hoạt động giáo dục khác nhau. Tránh áp đặt, giúp học sinh phát triển năng lực

Mục tiêu của KHDH tích hợp là: Hiểu được bản chất của KHDH tích hợp. Làm cho quá trình học tập có ý nghĩa bằng cách gắn học tập với cuộc sống hàng ngày, trong quan hệ với các tình huống cụ thể mà học sinh sẽ gặp sau này, hòa nhập thế giới học đường với thế giới cuộc sống. Phân biệt cái cốt yếu với cái ít quan trọng hơn. Cái cốt yếu là những năng lực cơ bản cần cho học sinh vận dụng vào xử lí những tình huống có ý nghĩa trong cuộc sống, hoặc đặt cơ sở không thể thiếu cho quá trình học tập tiếp theo. Dạy sử dụng kiến thức trong tình huống cụ thể . Thay vì tham nhồi nhét cho học sinh nhiều kiến thức lí thuyết đủ loại, dạy học tích hợp chú trọng tập dượt cho học sinh vận dụng các kiến thức kĩ năng học được vào các tình huống thực tế, có ích cho cuộc sống sau này làm công dân, làm người lao động, làm cha mẹ, có năng lực sống tự lập. Xác lập mối quan hệ giữa các khái niệm đã học . Trong quá trình học tập, học sinh có thể lần lượt học những môn học khác nhau, những phần khác nhau trong mỗi môn học nhưng học sinh phải biết đặt các khái niệm đã học trong những mối quan hệ hệ thống trong phạm vi từng môn học cũng như giã các môn học khác nhau. Thông tin càng đa dạng, phong phú thì tính hệ thống phải càng cao, có như vậy thì các em mới thực sự làm chủ được kiến thức và mới vận dụng được kiến thức đã học khi phải đương đầu với một tình huống thách thức, bất ngờ, chưa từng gặp.

Phương pháp dạy học theo hướng tích hợp là lồng ghép nội dung tích hợp vào các bài dạy, tùy theo từng môn học mà lồng ghép tích hợp ở các mức độ như liên hệ, lồng ghép bộ phận hay là toàn phần, (Phần nội dung bài học, phần bài tập hay là tổng kết toàn bài...) Khi tích hợp giáo viên cần sử dụng ngôn từ kết nối sao cho lô gic và hài hòa....từ đó giáo dục và rèn kĩ năng sống, giá trị sống cho học sinh.

Dạy học theo hướng lồng ghép tích hợp thực hiện ở một số nội dung môn học và các hoạt động giáo dục: nội dung tích hợp được bao gồm những nội dung như Tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục phòng chống tham nhũng; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; giáo dục về dân số, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường, chủ quyền biển đảo theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT. Tùy theo từng môn học, nội dung để lựa chọn mức độ tích hợp.

LẬP KẾ HOẠCH DH TÍCH HỢP

Lớp 4: Môn Khoa học

Bài 28: Bảo vệ nguồn nước

( Mức độ tích hợp bộ phận – Nội dung tích hợp tài nguyên, môi trường)

I. Mục tiêu: Sau bài học, HS biết:

- Nêu những việc nên làm và không nên làm để bảo vệ nguồn nước, góp phần tiết kiệm nước;

- Cam kết thực hiện bảo vệ nguồn nước;

- Vẽ tranh cổ động tuyên truyền bảo vệ nguồn nước.

II. Đồ dùng dạy học:

- Hình trang 58,59 SGK;

- Giấy Ao đủ cho các nhóm, bút màu đủ cho mỗi HS.

III. Hoạt động dạy học:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| Hoạt động 1: Tìm hiểu những biện pháp bảo vệ nguồn nước.  - Mục tiêu: HS nêu những việc nên làm và không nên làm để bảo vệ nguồn nước  - Cách tiến hành:  Bước 1: Làm việc theo cặp  - GV yêu cầu HS quan sát các hình và trả lời câu hỏi trang 58 SGK  Bước 2: Làm việc cả lớp  GV gọi HS trình bày kết quả làm việc theo cặp  - Yêu cầu HS liên hệ bản thân, gia đình và địa phương đã làm được gì để bảo vệ nguồn nước  Hỏi: Để bảo vệ nguồn nước ta cần làm gì?  - Kết luận lại việc cần làm để bảo vệ nguồn nước.  2. Hoạt động 2: Vẽ tranh cổ động bảo vệ nguồn nước  - Mục tiêu: Bản thân HS cam kết bảo vệ nguồn nước và tuyên truyền cổ động người khác bảo vệ nguồn nước.  - Cách tiến hành;  Bước 1: Tổ chức và hướng dẫn  - GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm  - Xây dựng bản cam kết bảo vệ nguồn nước;  - Thảo luận tìm ý cho nội dung tranh tuyên truyền cổ động mọi người cùng bảo vệ nguồn nước;  - Phân công từng thành viên của nhóm 1 và 4 hoặc viết từng phần của bức tranh.  Bước 2: Thực hành  - GV đi tới các nhóm kiểm tra và giúp đỡ, đảm bảo mọi thành viên đều tham gia.  Bước 3: Trình bày và đánh giá  GV đánh giá nhận xét, chủ yếu tuyên dương các sáng kiến tuyên truyền cổ động mọi người cùng bảo vệ nguồn nước (tranh vẽ đẹp hay xấu không quan trọng)  - Củng cố kiến thức; nhận xét đánh giá giờ học | - Hai HS quay lại với nhau chỉ vào từng hình vẽ, nêu những việc nên và không nên làm để bảo vệ nguồn nước;  - Các nhóm trả lơp:  - Những việc không nên làm để bảo vệ nguồn nước:  + Hình 1: Đục ống nước sẽ làm cho các chất bẩn thấm vào nguồn nước.  + Hình 2: Đổ rác xuống ao sẽ làm nước ao bị ô nhiễm, cá và các vi sinh vật khác bị chết.  - Những việc nên làm để bảo vệ nguồn nước:  + Hình 3: Vứt rác có thể tái chế vào một thùng riêng vừa tiết kiệm vừa bảo vệ môi trường đất,vì những chai lọ khó bị phân hủy, chúng sẽ là nơi ẩn náu của mầm bệnh và các vật trung gian truyền bệnh.  + Hình 4: Nhà tiêu tự hoại tránh làm ô nhiễm nguồn nước ngầm;  + Hình 5: Khơi thông cống rãnh quanh giếng, để nước bẩn không thấm xuống mạch nước ngầm và muỗi không có nơi sinh sản  + Hình 6: Xây dựng hệ thống thoát nước thải sẽ tránh được ô nhiễm đất, nước không khí;  \* Trả lời cá nhân:  Để bảo vệ nguồn nước cần:  - Giữ vệ sinh sạch sẽ xung quanh nguồn nước sạch như nước giếng, hồ nước, ống dẫn nước;  - Không đục phá ống nước làm cho chất bẩn thấm vào nguồn nước;  - Xây dựng nhà tiêu tự hoại, nhà tiêu hai ngăn, nhà tiêu cải tiến để phân không thấm xuống nước làm ô nhiễm nguồn nước;  - Cải tạo và bảo vệ hệ thống thoát nước thải, nước sinh hoạt và công nghiệp trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung.  - Các nhóm nhận nhiệm vụ, cử nhóm trưởng, thư kí, phân công nhiệm vụ trong nhóm  - Nhóm trưởng điều khiển các bạn làm việc như GV hướng dẫn;  - Các nhóm treo sản phẩm của nhóm mình. Cử đại diện phát biểu cam kết của nhóm về việc thực hiện bảo vệ nguồn nước và nêu ý tưởng của bức tranh cổ động do nhóm vẽ.  - Các nhóm khác tham gia góp ý để nhóm đó tiếp tục hoàn thiện.  - HS nhắc lại cách bảo vệ môi trường nước |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *........, ngày....tháng....năm...* |
|  | **Người viết** |